

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN

KHOÁNG SẢN VINAS A LƯỚI

(Kèm theo Tờ trình số...../TTr-HĐQT ngày.....tháng.....năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Vinas A Lưới)

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 4 điều 2	Giám đốc điều hành là đại diện pháp luật của Công ty	Công ty có một (01) người làm người đại diện theo pháp luật. <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc</u> là người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quyết nghị của Hội đồng quản trị Công ty từng thời kỳ.	Sửa để phù hợp với thực tiễn hoạt động được linh hoạt
2	Điều 4	1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. 2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng Quản trị phê chuẩn.	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề mà Pháp luật không cấm và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. Đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 Luật Đầu tư, Công ty được quyền kinh doanh kể từ khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật.	Sửa đổi để phù hợp với Điều 5, 6, 7 Luật đầu tư 2014
3	Khoản 8 Điều 5	Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội	Bỏ nội dung này	Theo quy định tại Điều 127 Luật Doanh nghiệp

		đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.		năm 2014 <u>Hội đồng quản trị có quyền quyết định</u> việc phát hành trái phiếu chứ không nhất thiết phải được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.
4	Điều 8	Chưa quy định	3. Trường hợp cổ đông qua đời, Công ty công nhận những người sau đây có quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ cổ phần của người đã mất: - Người có giấy tờ xác nhận quyền thừa kế theo quy định và đang nắm giữ số cổ phiếu của người đã mất. - Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp nhưng giữa họ có tranh chấp thì phán quyết của Tòa án là cơ sở để từng người được hưởng quyền thừa kế. Người có quyền sở hữu hoặc thừa kế hợp pháp phải đăng ký chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế tại công ty và trở thành cổ đông mới của Công ty, được hưởng mọi quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ của cổ đông mà họ thừa kế, trừ quyền thừa kế là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và các chức danh do Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc bổ nhiệm (nếu cổ đông cũ đang là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc đang nắm giữ các chức danh do Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc bổ nhiệm) 4. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân đã qua đời mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định	Bổ sung để phù hợp với đặc thù là công ty đại chúng

			của pháp luật về dân sự.	
5	Khoản 1 Điều 8	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này <u>hoặc điều kiện, điều khoản về phát hành cổ phần</u> và pháp luật có quy định khác....	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2014
6	Điều 9	Chưa quy định	7. Đối với cổ phần bán với giá ưu đãi dành cho Cán bộ nhân viên Công ty khi không còn hội đủ điều kiện bắt buộc (được quy định cụ thể trong phương án phát hành cổ phần) thì Hội đồng quản trị sẽ xem xét và thu hồi số cổ phần nói trên theo quy chế chuyển nhượng của Hội đồng quản trị bao gồm cả cổ tức được công bố. Việc thu hồi sẽ được thông báo cho cổ đông trước ngày kể từ ngày chính thức cổ phần bị thu hồi	Bổ sung để phù hợp với đặc thù là công ty đại chúng
7	Khoản 2 Điều 11	2. Người nắm giữ cổ phần có các quyền sau: a. b. c. d. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu; e. Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông; g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại	2. Người nắm giữ cổ phần có các quyền sau: a. b. c. d. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông <u>thuộc quyền sở hữu</u> ; e. Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin <u>trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác</u> g. <u>Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;</u>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014

		tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;		
8	Điểm p Khoản 2 Điều 14	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	Sửa đổi để phù hợp với đặc thù là công ty đại chúng
9	Điều 16	1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Sửa đổi để phù hợp với Luật Doanh nghiệp
10	Điểm b Khoản 5 Điều 17	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến khoản 4 Điều 17 trong các trường hợp sau: b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít	b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này	Sửa đổi để phù hợp với Luật Doanh nghiệp

		nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này		
11	Điều 19	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số quyền biểu quyết của cổ đông đó. <u>Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ thông báo ngay sau khi Ban kiểm phiếu hoàn thành biên bản kiểm phiếu.</u>	Sửa đổi để phù hợp với Luật Doanh nghiệp
12	Khoản 6 Điều 24	6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	6. <u>Việc bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm</u> các thành viên Hội đồng Quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Sửa đổi để phù hợp với điểm n khoản 1 Điều 9 Thông tư 155
13	Khoản 5 Điều 25	Hội đồng Quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội	Hội đồng Quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng Quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài	Sửa lỗi

		đồng Quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng Quản trị thông qua.	chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được <u>Đại hội đồng cổ đông</u> thông qua.	
14	Khoản 2 Điều 52	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị mới có giá trị.	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của <u>Người đại diện theo pháp luật hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị mới có giá trị.</u>	Sửa để thuận lợi và phù hợp với thực tiễn hoạt động.